

Số: 253/DHBL-TB

Bạc Liêu, ngày 14. tháng 6. năm 2018

THÔNG BÁO

Xây dựng Kế hoạch phân công giảng dạy và hoạt động chuyên môn Năm học 2018 - 2019

Để nhà trường có cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo năm học 2018 - 2019, Hiệu trưởng đề nghị các Khoa, Bộ môn (sau đây gọi chung là đơn vị) dự kiến kế hoạch phân công giảng dạy và hoạt động chuyên môn, cụ thể như sau:

I. Các căn cứ để xây dựng kế hoạch

1. Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên.

2. Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành Quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Quyết định số 13/2013/QĐ-TTg ngày 06/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn TNCS HCM, Hội SVVN, Hội LHTNVN trong các cơ sở giáo dục và cơ sở dạy nghề.

4. Quyết định số 556/QĐ-ĐHBL ngày 25/10/2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Bạc Liêu ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ; Quyết định số: 188/QĐ-ĐHBL ngày 11/5/2017 và Quyết định số 107/QĐ-ĐHBL ngày 07/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ.

5. Quyết định số 186/QĐ-ĐHBL ngày 09/5/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu ban hành Quy chế hoạt động khoa học và công nghệ Trường Đại học Bạc Liêu.

6. Quyết định số 117/QĐ-ĐHBL ngày 15/3/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu ban hành Quy định dự giờ đối với giảng viên cơ hữu.

7. Quyết định số 232/QĐ-ĐHBL ngày 06/6/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2018- 2020.

8. Quyết định 236/QĐ- ĐHBL ngày 05/6/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Bạc Liêu ban hành Biên chế năm học 2018- 2019.

9. Các đơn vị căn cứ vào chương trình đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy và liên thông; đội ngũ giảng viên cơ hữu (Bao gồm giảng viên của đơn vị, *giảng viên kiêm nhiệm*) và giảng viên đã được trường cử đi học hoặc sẽ học xong về đảm nhận nhiệm vụ trong năm học.

Mỗi giảng viên có thể tham gia giảng dạy nhiều học phần và một học phần nên phân công nhiều giảng viên giảng dạy ở các lớp khác nhau để tạo điều kiện cho công tác quản lý, học tập và trao đổi kinh nghiệm chuyên môn. Khi phân công giảng viên dạy các học phần mới, cần tính đến thời gian thực hiện các hoạt động chuyên môn

được quy ra giờ chuẩn, thời gian nghiên cứu chương trình, xây dựng đề cương bài giảng chi tiết và được phê duyệt trước khi thực hiện.

Các đơn vị cần xem xét phân công hợp lý, tránh trường hợp chênh lệch về khối lượng giữa các giảng viên trong cùng bộ môn, bộ môn gần.

Riêng các lớp tuyển sinh năm 2018 sẽ được phân công sau nhưng vẫn đảm bảo theo các quy định hiện hành và trình Hiệu trưởng phê duyệt sau khi hoàn thành công tác tuyển sinh vào tháng 10 năm 2018.

II. Kế hoạch phân công giảng dạy

Các đơn vị lập kế hoạch phân công GD chính xác, đầy đủ thông tin cần thiết (theo mẫu đính kèm):

- Bảng 1: Phân công giảng viên cơ hữu của đơn vị.
- Bảng 2: Phân công giảng dạy đối với giảng viên mời giảng trong trường.
- Bảng 3: Kế hoạch mời giảng ngoài trường (nếu có).

III. Kế hoạch hoạt động chuyên môn

Kế hoạch dự giờ, thực tập, thực tế của đơn vị được lập chi tiết từng tháng trong năm học, phải dự kiến trước thời gian, thành phần, kinh phí thực hiện, địa điểm (ưu tiên các nơi trong tỉnh Bạc Liêu và vùng Đồng bằng sông Cửu Long).

IV. Tổ chức thực hiện

- Trưởng các đơn vị nghiên cứu, triển khai các quy định có liên quan đến toàn thể viên chức, người lao động và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về kế hoạch phân công giảng dạy, hoạt động chuyên môn của đơn vị mình.

- Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Thanh tra- Pháp chế có trách nhiệm kiểm tra, giám sát các đơn vị, cá nhân liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch năm học.

Kế hoạch năm học 2018 - 2019 các đơn vị gửi về phòng Đào tạo trước ngày 03/8/2018 để tổng hợp, trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh các đơn vị trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản với Trưởng phòng Đào tạo để tổng hợp xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Yêu cầu các Khoa, Bộ môn phối hợp với Phòng Đào tạo thực hiện nghiêm túc nội dung Thông báo này. /s/ Kan

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
DAN
TỈNH
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
BẠC LIÊU
TS. Trần Mạnh Hùng

PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2018 - 2019

TỔ.....

| TT | Họ tên GV | Học phần | Lớp | Số SV | Học kỳ | Số tiết dạy | Hệ số | ST dạy quy đổi | Tổng số tiết dạy (1) | ST kiêm nhiệm (2) | Số tiết CT khác (3) | TS tiết/năm (4) | NCKH (5) | Số tiết chuẩn (6) | TS tiết dư (7) | Ghi chú |
|-------------|-----------|----------|-----|-------|--------|-------------|-------|----------------|----------------------|-------------------|---------------------|-----------------|----------|-------------------|----------------|---------|
| 1 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 8 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 9 | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tổng | | | | | | | | | | | | | | | | |

TỔNG HỢP

| TT | Nhóm chuyên môn | Số lượng GV | Số tiết chuẩn | Số tiết thực hiện | Số GV có NCKH | Số tiết tăng giờ |
|----------------|-----------------|-------------|---------------|-------------------|---------------|------------------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| Tổng số | | | | | | |

* (4) = (1)+(2)+(3)

* (7) = (4)-(5)-(6)

Bạc Liêu, ngày tháng năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA (BM)

**KẾ HOẠCH MỜI GIẢNG TRONG TRƯỜNG
 NĂM HỌC 2018 - 2019**

| TT | Họ tên GV | Học phần | Lớp | Số SV | Học kỳ | Số tiết dạy | Hệ số | ST dạy quy đổi | Tổng số tiết dạy (1) | ST kiêm nhiệm (2) | Số tiết CT khác (3) | TS tiết (1)+(2)+(3) | Số tiết chuẩn | TS tiết dư | Ghi chú |
|-------------|-----------|----------|-----|-------|--------|-------------|-------|----------------|----------------------|-------------------|---------------------|---------------------|---------------|------------|---------|
| 1 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 8 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 9 | | | | | | | | | | | | | | | |
| 10 | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tổng | | | | | | | | | | | | | | | |

TỔNG HỢP

| TT | Nhóm cán bộ | Số lượng | Số tiết chuẩn | Số tiết thực hiện | Số tiết tăng giờ |
|----------------|-----------------------|----------|---------------|-------------------|------------------|
| 1 | CBQL có giờ chuẩn | | | | |
| 2 | CB không có giờ chuẩn | | | | |
| Tổng số | | | | | |

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Bạc Liêu, ngày tháng năm 2018
 TRƯỞNG KHOA (BM)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU
KHOA (BỘ MÔN).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bảng 3

KẾ HOẠCH MỜI GIẢNG NGOÀI TRƯỜNG

NĂM HỌC 2018 - 2019

| TT | Học phần | Lớp | Số SV | Số TC | Số tiết | Học kỳ | Đơn vị hoặc cá nhân | Ghi chú |
|---------|----------|-----|-------|-------|---------|--------|---------------------|---------|
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | |
| 4 | | | | | | | | |
| 5 | | | | | | | | |
| 6 | | | | | | | | |
| 7 | | | | | | | | |
| 8 | | | | | | | | |
| 9 | | | | | | | | |
| 10 | | | | | | | | |
| Tổng số | | | | | | | | |

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Bạc Liêu, ngày tháng năm 2018
TRƯỞNG KHOA (BM)